

Bản án số: 82/2019/HS-ST

Ngày 10-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Cường
Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trang- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Duy H, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1982 tại xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Th2, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy P và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ là Lê Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2002 bị đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi chiếm đoạt tài sản tại cơ sở Xuân Hòa – Hà Tĩnh, đến ngày 08/9/2004 được trả về địa phương. Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/5/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nữ H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

Người làm chứng:

- Ông Lê Văn Q, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Lê Văn P, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn Th2, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30' ngày 29/5/2019 Lê Duy H đi bộ ra cổng làng K bắt xe khách ra khu vực cầu Lèn, huyện T, tỉnh Thanh Hóa mua 02 gói ma túy Heroine của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 800.000đ. Huy bỏ vào túi quần bên trái đang mặc rồi bắt xe khách về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi về đến cổng nhà H ở Thôn Th2, xã P thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an xã P đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Duy H đang cất giấu trong túi quần bên trái mà H đang mặc 02 gói giấy màu trắng kích thước khoảng 4x4cm, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng ngà (Ký hiệu M). Ngoài ra không thu giữ gì thêm. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Duy H, kết quả khám xét không thu giữ được gì.

Tại kết luận giám định số 1319MT-PC09 ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,514g (Không phải năm một bốn gam) loại: Heroin.

Vật chứng của vụ án gồm: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định 0,430g (Không phải bốn ba không gam) loại Heroine, trong phong bì niêm phong số **1319/PC09**, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Cáo trạng số 74/CTr-VKSHH ngày 29/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Duy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Duy H từ **30 tháng đến 36** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định,

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con còn nhỏ, bố thì già yếu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 30 tháng tù.

Về án phí: **Đề nghị** miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo bổ sung lời bào chữa của người bào chữa: Hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá cao so với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Lê Duy H: Là con nghiện nên Lê Duy H đã mua 0,514g ma túy loại Heroine về sử dụng, bị cáo cất giấu số ma túy đã mua trong túi quần bên trái đang mặc thì bị bắt quả tang. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của Lê Duy H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm, hình phạt được quy định và tương tự tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã **xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về** các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội; bản thân bị cáo lại là con nghiện nên cần buộc **cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để** giáo dục, cải tạo cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Năm 2002 bị đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi chiếm đoạt tài sản tại cơ sở Xuân Hòa – Hà Tĩnh, đến ngày 08/9/2004 được trả về địa phương. Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lê Duy H, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Duy H 24 (hai tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/5/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy **số ma túy 0,430g còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1319/PC09 ngày 01/6/2019 hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng số 02/BBGN ngày 08/10/2019;**

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Duy H không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Vân